**ĐÁP ÁN SINH 11 (TN) HỌC KỲ I 1920**

**Câu 1: (2,0 điểm)**

**Phân biệt đặc điểm cấu tạo và chức năng của răng ở thú ăn thịt và thú ăn thực vật.**

|  |  |
| --- | --- |
| Thú ăn thịt | Thú ăn thực vật |
| *Học sinh nêu tên Răng cửa, Răng nanh, Răng trước hàm và răng ăn thịt lớn* (0,25)  - Răng cửa: gặm và lấy thịt ra khỏi xương (0,25)  - Răng nanh: cắm và giữ mồi (0,25)  - Răng trước hàm và răng ăn thịt lớn: cắt thịt ra từng mảnh nhỏ (0,25) | *Học sinh nêu tên Răng nanh và răng cửa, Tấm sừng, Răng trước hàm và răng hàm* (0,25)  - Răng nanh và răng cửa giống nhau: giữ và giật cỏ (0,25)  - Tấm sừng: giúp răng hàm dưới tì và giữ cỏ (0,25)  - Răng trước hàm và răng hàm: có nhiều gờ cứng nghiền nát cỏ. (0,25) |

**Câu 2: (1,0 điểm)**

**Ruột non và manh tràng của thú ăn thực vật có đặc điểm gì thích nghi với thức ăn thực vật cứng, khó tiêu hoá?**

**- Ruột non** dài hơn rất nhiều so với ruột non của thú ăn thịt./ Thức ăn qua ruột non trải qua quá trình tiêu hoá, hấp thụ giống trong ruột của người (0,5)

- **Manh tràng** coi như dạ dày thứ 2. Manh tràng rất phát triển ở thú ăn thực vật có dạ dày đơn **/**Tại đây thức ăn được vi sinh vật cộng sinh tiếp tục tiêu hoá. (0,5)

**Câu 3: (2,0 điểm)**

**Phân biệt đặc điểm chủ yếu của hệ tuần hoàn hở và hệ tuần hoàn kín**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hệ tuần hoàn hở** | **Hệ tuần hoàn kín** |
| * Có một đoạn máu đi ra khỏi mạch máu /và trộn lẫn với dịch mô/. Máu tiếp xúc và trao đổi chất trực tiếp với các tế bào, sau đó trở về tim. (0,75) * Máu chảy trong động mạch dưới áp lực thấp, tốc độ máu chảy chậm. (0,25 | * Máu được tim bơm đi lưu thông liên tục trong mạch kín, / từ động mạch qua mao mạch, tĩnh mạch và sau đó về tim. /Máu trao đổi chất với tế bào qua thành mao mạch. (0,75) * Máu chảy trong động mạch dưới áp lực cao hoặc trung bình tốc độ máu chảy nhanh. (0,25) |

**Câu 4: (2,0 điểm)**

* 1. Cấu tạo chung:
* Dịch tuần hoàn: /Máu hoặc hỗn hợp máu và dịch mô (0,5)
* Tim:/ Bơm, hút và đẩy máu chảy trong mạch máu. (0,5)
* Hệ thống mạch máu:/ gồm hệ thống động mạch và hệ thống tĩnh mạch (0,5)
  1. Chức năng chủ yếu của hệ tuần hoàn

Vận chuyển các chất từ bộ phận này đến bộ phận khác /đáp ứng cho các hoạt động sống của cơ thể. (0,5)

**Câu 5 (2,0 điểm)**

**Tính tự động của tim là gì? Tim có khả năng hoạt động tự động là do cấu trúc nào của tim qui định, nêu tên các thành phần cấu tạo nên cấu trúc đó.**

- Tính tự động của tim là khả năng co dãn tự động theo chu kỳ của tim (0,25)/do hệ dẫn truyền tim./ (0,25)

- Hệ dẫn truyền tim gồm: Nút xoang nhĩ, nút nhĩ thất, bó His, mạng Puôckin (0,5) (Thiếu ý : không cho điểm)

**Vận tốc máu là gì? Trình bày các đặc điểm của vận tốc máu**

- Là tốc độ máu chảy trong một giây (0,25)

- Vận tốc máu phụ thuộc vào tiết diện mạch /và chênh lệch huyết áp giữa các đoạn mạch.(0,5)

- Vận tốc máu nhỏ nhất ở mao mạch, đảm bảo cho sự trao đổi chất giữa máu và tế bào (0,25)

**Câu 6 (1,0 điểm)**

**Nếu cho rằng :”Tim hoạt động suốt đời không nghỉ” theo em nhận định này đúng hay sai vì sao?**

Sai (0,25)

/ vì có pha dãn chung 0,4s, (*học sinh có thể trả lời pha dãn của tâm thất (0,5s), tâm nhĩ là 0,7s*) (0,75)

**HẾT**